

Số: 1780 /HD-BCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Nội dung ôn tập và xây dựng đáp án chấm điểm sát hạch vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức giáo viên các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2020

Thực hiện lịch xét tuyển viên chức giáo viên tại hướng dẫn số 1586/HĐ-BCĐ ngày 12/6/2020 về tổ chức thực hiện xét tuyển giáo viên các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2020 đối với các trường hợp lao động hợp đồng làm công việc giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Thành phố từ năm 2015 trở về trước, Ban Chỉ đạo thông báo nội dung ôn tập các môn và hướng dẫn Hội đồng tuyển dụng quận, huyện, thị xã xây dựng đáp án chấm điểm sát hạch vòng 2 như sau:

I. Nội dung ôn tập các môn cho 3 khối MN, TH, THCS gồm:

1. Biểu MN-01: Nội dung ôn tập khối mầm non;
2. Biểu TH-01: Nội dung ôn tập khối Tiểu học;
3. Biểu THCS-01: Nội dung ôn tập khối THCS.

II. Hướng dẫn xây dựng đáp án các môn cho 3 khối MN, TH, THCS gồm:

1. Biểu MN-02: Hướng dẫn xây dựng đáp án chấm khối mầm non;
2. Biểu TH-02: Hướng dẫn xây dựng đáp án chấm khối tiểu học;
3. Biểu THCS-02: Hướng dẫn xây dựng đáp án chấm khối THCS.

Đề nghị UBND, Hội đồng tuyển dụng viên chức quận, huyện, thị xã thông báo công khai nội dung ôn tập trên Website của đơn vị, các cơ sở giáo dục để người tham gia dự tuyển được biết, chủ động xây dựng đề, đáp án theo hướng dẫn để tổ chức tuyển dụng theo lịch của Ban Chỉ đạo.

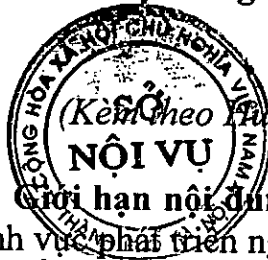
Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Thường trực Ban chỉ đạo (Sở Nội vụ) để tổng hợp, xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- PCT TT UBND TP Nguyễn Văn Sửu;
- Ban chỉ đạo;
- Sở GD&ĐT;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Website: sonoivu.hanoi.gov.vn;
- Lưu: VT; CCVC.



Vũ Thu Hà

HƯỚNG DẪN**Nội dung ôn tập đối với thí sinh dự tuyển viên chức
giáo viên mầm non - năm 2020**

(Kèm theo Hướng dẫn số 1780 /HD-BCĐ ngày 29/6/2020)

1. Giới hạn nội dung ôn tập: Bao gồm 05 đề tài hoạt động làm quen văn học, thuộc lĩnh vực phát triển ngôn ngữ, lứa tuổi mẫu giáo lớn 5 - 6 tuổi, trong chương trình giáo dục mầm non.

Đề tài 1: Truyện “Ai đáng khen nhiều hơn” (Truyện đa số trẻ chưa biết);

Đề tài 2: Truyện “Chú Dê đen” (Truyện đa số trẻ chưa biết);

Đề tài 3: Truyện “Hai anh em” (Truyện đa số trẻ chưa biết);

Đề tài 4: Truyện “Quả bầu tiên” (Truyện đa số trẻ chưa biết);

Đề tài 5: Truyện “Cây tre trăm đốt” (Truyện đa số trẻ chưa biết).

2. Tài liệu tham khảo

- Sách Chương trình Giáo dục mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non, mẫu giáo lớn 5-6 tuổi (Theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non). (Tác giả: TS.Lê Thu Hương - TS.Trần Thị Ngọc Trâm - PGS.TS.Lê Thị Ánh Tuyết - Đồng chủ biên; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Tháng 07/2018).

- Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề trẻ 5 - 6 tuổi. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

3. Hướng dẫn đối với thí sinh dự tuyển

- Hình thức: Thí sinh thực hành giảng dạy.

- Nội dung: Thí sinh bốc thăm và giảng dạy 01 đề tài trong giới hạn nội dung ôn tập.

- Khi thực hành giảng dạy, thí sinh giới thiệu tên đề tài, lứa tuổi dạy, mục đích yêu cầu và chuẩn bị (địa điểm, đội hình, môi trường học tập (nếu có), đồ dùng, phương tiện...)

- Thí sinh giảng dạy theo tiến trình hoạt động học (nhưng không có trẻ); thể hiện rõ phương pháp, hình thức tổ chức; khuyến khích đổi mới, sáng tạo phù hợp; kết hợp mô tả (sử dụng) đồ dùng, phương tiện dạy học...

- Lưu ý:

+ *Thí sinh cần có tác phong sư phạm, ăn mặc phù hợp với hoạt động thực hành giảng dạy.*

+ *Thời gian thực hành giảng dạy không quá 30 phút; không cầm giáo án trong khi dạy.*



HƯỚNG DẪN
Nội dung ôn tập đối với thí sinh dự tuyển viên chức
giáo viên Tiểu học - năm 2020

(Kèm theo) **Hướng dẫn số 1780 /HD-BCĐ ngày 29/6/2020**

I- MÔN VĂN HÓA: 05 tiết**1. MÔN TOÁN: 02 tiết**

TT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó	SGK trang 147	Sách giáo khoa Toán 4, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Số ĐKXB: 02-2018/CXBIBP/136-932/GD. Số QĐXB: 3177/QĐ-GD-HN ngày 10/7/2018 in xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2018.
2	Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai phân số đó	SGK trang 150	

2. MÔN TIẾNG VIỆT: 03 tiết

TT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	Động từ	SGK tập 1 - trang 93	Sách giáo khoa Tiếng Việt 4 – tập 1, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Số ĐKXB: 01-2019/CXBIPH/134-935/GD. Số QĐXB: 6407/QĐ-GD-HN ngày 19/12/2018 in xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2019.
2	Tính từ	SGK tập 1 - trang 110	
3	Câu cảm	SGK tập 2 - trang 120	Sách giáo khoa Tiếng Việt 4 – tập 2, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Số ĐKXB: 01-2019/CXBIPH/135-935/GD. Số QĐXB: 6408/QĐ-GD-HN ngày 19/12/2018 in xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2019.

II- MÔN TIẾNG ANH: 05 tiết

TT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Nội dung dạy học	Ghi chú
1	Unit 11 – Lesson 1 WHAT TIME IS IT?	1 SGK tập 2-trang 6	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say.	Bộ GDĐT Sách: Tiếng Anh 4, Sách học sinh tập 2, NXBGD Việt Nam - Sách có
2	Unit 11 – Lesson 1 WHAT TIME IS IT?	2 SGK tập 2-trang 7	3. Listen and tick. 4. Look and write. 5. Let's sing.	

3	Unit 12 – Lesson 2 WHAT DOES YOUR FATHER DO?	3 SGK tập 2-trang 14	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	kèm CD, Tái bản lần thứ 6, in xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2018 (Chương trình dạy 4 tiết/ tuần)
4	Unit 12 – Lesson 2 WHAT DOES YOUR FATHER DO?	4 SGK tập 2-trang 15	4. Listen and number. 5. Look and write. 6. Let's play.	
5	Unit 13 – Lesson 3 WOULD YOU LIKE SOME MILK?	5 SGK tập 2-trang 22	1. Listen and repeat. 2. Listen and tick. Then write and say aloud. 3. Let's chant.	

III. MÔN THỂ DỤC: 05 tiết

TT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	Bài 35: Đi nhanh chuyển sang chạy – Trò chơi “Chạy theo hình tam giác”	Sách giáo viên – trang 98	Bộ GDĐT Sách giáo viên Thể dục lớp 4 (Sách giáo viên của Nhà xuất bản giáo dục , tái bản lần thứ 4, in xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2009) (Chương trình dạy 02 tiết/ tuần, mỗi bài dạy trong 1 tiết)
2	Bài 38: Đi vượt chướng ngại vật thấp – Trò chơi “Thăng bằng”	Sách giáo viên – trang 102	
3	Bài 40: Đi chuyển hướng phải, trái – Trò chơi “Lăn bóng bằng tay”	Sách giáo viên – trang 106	
4	Bài 41: Nhảy dây kiểu chụm hai chân - Trò chơi “Lăn bóng bằng tay”	Sách giáo viên – trang 108	
5	Bài 43: Nhảy dây – Trò chơi “Đi qua cầu”	Sách giáo viên – trang 111	

IV- MÔN ÂM NHẠC: 05 tiết

TT	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	Học hát: <i>Bài</i> Em yêu hòa bình Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn	Tiết 2	Sách giáo khoa Âm nhạc 4. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam Số QĐXB: 4978/QĐ-GD-HN
2	- Học hát: <i>Bài</i> Bạn ơi lắng nghe Dân ca Ba-na; Sưu tầm, dịch lời: Tô Ngọc Thanh - Kể chuyện âm nhạc: Tiếng hát Đào Thị Huệ	Tiết 4	

3	- Tập đọc nhạc: TĐN số 1 - Giới thiệu một vài nhạc cụ dân tộc	Tiết 6	ngày 29/8/2018
4	- Ôn tập bài hát: Cò lả - Tập đọc nhạc: TĐN số 4	Tiết 13	
5	- Học hát: <i>Bài</i> Chúc mừng Nhạc Nga Lời Việt: Hoàng Lân - Một số hình thức trình bày bài hát	Tiết 19	

V- MÔN MĨ THUẬT: 05 bài

TT	Tên bài dạy	Bài (theo PPCT)	Ghi chú
1	Bài 3: <i>Vẽ tranh</i> Đề tài <i>Các con vật quen thuộc</i>	Bài 3	Sách giáo khoa Mĩ thuật 4. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Số QĐXB: 6052/QĐ-GD Ngày 29/10/2014
2	Bài 4: <i>Vẽ trang trí</i> Chép họa tiết trang trí dân tộc	Bài 4	
3	Bài 6: <i>Vẽ theo mẫu</i> Vẽ quả dạng hình cầu	Bài 6	
4	Bài 8: <i>Tập nặn tạo dáng</i> Nặn con vật quen thuộc	Bài 8	
5	Bài 15: <i>Vẽ tranh</i> Vẽ chân dung	Bài 15	

VI. MÔN TIN HỌC: 05 tiết

TT	Chủ đề	Tên bài	Tiết (theo PPCT)	Ghi chú
1	1. Khám phá máy tính	Bài 2: Các thao tác với thư mục A. Hoạt động cơ bản	Tiết theo bài tiết 1; Sách học sinh , trang 11	Bộ GDĐT (Theo tài liệu: Hướng dẫn học Tin học - Lớp 4 NXBGDVN) In xong và nộp lưu chiếu Quý III năm 2018 (Chương trình dạy 02 tiết/tuần)
2		Bài 6: Tìm kiếm thông tin từ Internet A. Hoạt động cơ bản	Tiết theo bài tiết 1; Sách học sinh , trang 25	
3	2. Em tập vẽ	Bài 2: Xoay hình, viết chữ lên hình vẽ A. Hoạt động cơ bản	Tiết theo bài tiết 1; Sách học sinh , trang 36	
4		Bài 4: Sao chép màu A. Hoạt động cơ bản	Tiết theo bài tiết 1; Sách học sinh , trang 43	
5		Bài 5: Thực hành tổng hợp A. Hoạt động thực hành	Tiết theo bài tiết 1; Sách học sinh , trang 45	



Handwritten signature

HƯỚNG DẪN

Nội dung ôn tập đối với thí sinh dự tuyển viên chức
giáo viên Trung học cơ sở - năm 2020

(Kèm theo) Hướng dẫn số 1780/HD-BCĐ ngày 29/6/2020

1. TOÁN HỌC LỚP 8

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	§7, chương I (Đại số): Phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp dùng hằng đẳng thức.	Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
2	1	§2, chương II (Đại số): Tính chất cơ bản của phân thức	Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
3	1	§3, chương I (Hình học): Hình thang cân.	Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
4	1	§2, chương IV (Đại số): Liên hệ giữa thứ tự và phép nhân.	Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).
5	1	§2, chương III (Hình học): Định lý đảo và hệ quả của định lý Ta-lét.	Tiết 1: Dạy cả bài (từ đầu đến hết lý thuyết).

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Toán 8 tập một, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

2. VẬT LÝ LỚP 8

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Vận tốc	
2	1	Lực ma sát	
3	1	Áp suất	
4	1	Sự nổi	
5	1	Công cơ học	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Vật lý lớp 8, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

3. HÓA HỌC LỚP 8, 9

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Hóa trị	Lớp 8
2	1	Chuyển đổi giữa khối lượng, thể tích và lượng chất	Lớp 8
3	1	Phân bón hóa học	Lớp 9
4	1	Axit axetic	Lớp 9
5	1	Mối liên hệ giữa etilen, rượu etilic và axit	Lớp 9

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Hóa học lớp 8, 9- NXB Giáo dục Việt Nam 2019

4. SINH HỌC LỚP 9

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 15: ADN	
2	1	Bài 17: Mối quan hệ giữa gen và ARN	
3	1	Bài 21: Đột biến gen	
4	1	Bài 32: Công nghệ gen	
5	1	Bài 50: Hệ sinh thái	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Sinh học lớp 9 NXB Giáo dục Việt Nam 2019

duc

5. TIN HỌC LỚP 9

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 2. Thông tin và biểu diễn thông tin	Tiết 1: Chỉ dạy nội dung 1. Tìm hiểu các dạng thông tin cơ bản 2. Tìm hiểu việc biểu diễn thông tin và vai trò của nó
2	1	Bài 3. Em có thể làm gì được những gì nhờ máy tính	Tiết 1: Chỉ dạy nội dung 1. Giới thiệu một số khả năng của máy tính 2. Tìm hiểu những việc máy tính điện tử có thể làm
3	1	Bài 4. Máy tính và phần mềm máy tính	Tiết 1: Chỉ dạy nội dung 1. Giới thiệu mô hình xử lý thông tin 3 bước 2. Tìm hiểu cấu trúc chung của máy tính
4	1	Bài 6. Học gõ mười ngón	Tiết 1: Chỉ dạy nội dung 1. Giới thiệu bàn phím máy tính 2. Hướng dẫn tư thế ngồi, cách đặt tay gõ phím và lợi ích của việc gõ mười ngón
5	1	Bài 9. Vì sao cần có hệ điều hành	Tiết 1: Chỉ dạy nội dung 1. Tìm hiểu vai trò của hệ thống điều khiển 2. Liên hệ tìm hiểu vai trò của hệ thống điều khiển trong cuộc sống

Lưu ý: Sách dùng thực hành là Sách Tin học dành cho THCS – Quyển 1, NXB Giáo dục Việt Nam, năm 2019 (tái bản lần thứ 13)

6. NGỮ VĂN LỚP 9

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Ánh trăng (Nguyễn Duy)	
2	1	Viếng lăng Bác (Viễn Phương)	
3	1	Sang thu (Hữu Thỉnh)	
4	1	Nói với con (Y Phương)	
5	1	Mây và sóng (R. Tago)	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Ngữ văn 9, tập một, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

7. LỊCH SỬ LỚP 9

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 4. Các nước châu Á	
2	1	Bài 5. Các nước Đông Nam Á	
3	1	Bài 7. Các nước Mĩ La - tinh	
4	1	Bài 18. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời	
5	1	Bài 20. Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 - 1939	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Lịch sử 9, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

Handwritten signature

8. ĐỊA LÝ LỚP 9

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 2: Dân số và gia tăng dân số	
2	1	Bài 3: Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	
3	1	Bài 4: Lao động và việc làm. Chất lượng cuộc sống	
4	1	Bài 9: Sự phát triển và phân bố lâm nghiệp, thủy sản	Câu hỏi 3 phần câu hỏi và bài tập đổi câu hỏi thành vẽ biểu đồ hình cột
5	1	Bài 15: Thương mại và du lịch	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Địa lý lớp 9, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

9. GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 8

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 10: Tự lập	
2	1	Bài 16: Quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.	
3	1	Bài 17: Nghĩa vụ tôn trọng, bảo vệ tài sản nhà nước và lợi ích công cộng.	
4	1	Bài 18: Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân	
5	1	Bài 19: Quyền tự do ngôn luận	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Giáo dục công dân lớp 8, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

10. TIẾNG ANH LỚP 7

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Unit 1. My Hobbies - Getting started	Sách hệ 10 năm, trang 6-7
2	1	Unit 1. My Hobbies - Skills 1	Sách hệ 10 năm, trang 12
3	1	Unit 2. Health – Getting started	Sách hệ 10 năm, trang 16-17
4	1	Unit 2. Health – A closer look 1	Sách hệ 10 năm, trang 18
5	1	Unit 2. Health – Skills 1	Sách hệ 10 năm, trang 22

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Tiếng Anh lớp 7, hệ 10 năm, NXB Giáo dục Việt Nam, in và nộp lưu chiểu tháng 4/2015

11. CÔNG NGHỆ LỚP 8 (KTCN)

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 17. Vai trò của cơ khí trong sản xuất và đời sống	
2	1	Bài 32. Vai trò của điện năng trong sản xuất và đời sống	



Handwritten signature

3	1	Bài 33. An toàn điện	
4	1	Bài 36. Vật liệu kĩ thuật điện	
5	1	Bài 50. Đặc điểm và cấu tạo mạng điện trong nhà	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Công nghệ 8, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

12. CÔNG NGHỆ LỚP 7 (KTNN)

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Bài 3: Một số tính chất chính của đất trồng	
2	1	Bài 7: Tác dụng của phân bón trong trồng trọt	
3	1	Bài 10: Vai trò của giống và phương pháp chọn tạo giống cây trồng	
4	1	Bài 45: Nuôi dưỡng và chăm sóc các loại vật nuôi	
5	1	Bài 47: Vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi	

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Công nghệ 7, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

13. MỸ THUẬT LỚP 8

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	Vẽ Trang trí: Trang trí quạt giấy	
2	1	Vẽ theo mẫu: Lọ và quả	Tiết 1- Dựng hình
3	1	Vẽ tranh: Đề tài ngày Nhà giáo Việt Nam	Tiết 1-Vẽ hình
4	1	Thường thức mỹ thuật: Sơ lược mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975	
5	1	Vẽ Trang trí: Tạo dáng và trang trí mặt nạ	Tiết 1- Hướng dẫn cách tạo dáng và trang trí mặt nạ

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Âm nhạc và Mỹ thuật 8, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

14. ÂM NHẠC LỚP 7

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	- Ôn tập bài hát: <i>Lí cây đa</i> - Nhạc lí: Nhịp 4/4 - Tập đọc nhạc: TĐN số 2	Bài 2 – Tiết 5
2	1	- Nhạc lí: Nhịp lấy đà - Tập đọc nhạc: TĐN số 3 - Âm nhạc thường thức: Sơ lược về một vài nhạc cụ phương Tây	Bài 2 – Tiết 6
3	1	- Ôn tập bài hát: <i>Khúc hát chim sơn ca</i> - Tập đọc nhạc: TĐN số 5 - Âm nhạc thường thức: Giới thiệu nhạc sĩ Bét-tô-ven	Bài 4 – Tiết 13
4	1	- Ôn tập bài hát: <i>Khúc ca bốn mùa</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 7	Bài 6 – Tiết 24

chú

		- Âm nhạc thường thức: Vài nét về âm nhạc thiếu nhi Việt Nam.	
5	1	- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 8 - Nhạc lí: Gam trưởng - Giọng trưởng - Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát <i>Đường chúng ta đi</i>	Bài 7 – Tiết 28

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Âm nhạc và Mỹ thuật 7, NXB Giáo dục Việt Nam 2019

15. THỂ DỤC LỚP 8

TT	Số tiết	Tên bài	Ghi chú
1	1	- Chạy ngắn: Một số động tác bổ trợ kĩ thuật, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kĩ thuật chạy ngắn. - Đội hình đội ngũ: Ôn đi đều và đổi chân khi đi đều sai nhịp hoặc do GV chọn. - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 16
2	1	- Chạy ngắn: Một số động tác bổ trợ kĩ thuật, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kĩ thuật chạy ngắn. - Đội hình đội ngũ: Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, đứng nghiêm, đứng nghỉ, quay trái, quay phải, quay đằng sau. Đội hình 0 – 2 – 4; Học chạy đều- đứng lại.	Tiết 17
3	1	- Chạy ngắn: Một số trò chơi, động tác bổ trợ kĩ thuật và phát triển sức nhanh (do GV chọn); tập hoàn chỉnh các giai đoạn kĩ thuật chạy ngắn. - Đội hình đội ngũ: Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số. Đội hình 0 – 2 – 4; Học chạy đều- đứng lại. - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 18
4	1	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; Giới thiệu kĩ thuật chạy đà, tập chạy đà (cách đo đà, điều chỉnh đà, chạy đà 3 – 5 bước vào ván giậm nhảy). - Thể thao tự chọn: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV. - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 38
5	1	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; Giới thiệu kĩ thuật giậm nhảy (đi hoặc chạy đà 3 - 5 - 7 bước giậm nhảy). - Thể thao tự chọn: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV.	Tiết 39

Lưu ý: Sách dùng thực hành là SGK Thể dục 8, NXB Giáo dục Việt Nam



HƯỚNG DẪN CHUNG

Sách đánh giá kết quả tiết thực hành giảng dạy
với thí sinh dự tuyển giáo viên mầm non - năm 2020

(Kèm theo Hướng dẫn số 1780 /HD-BCĐ ngày 29/6/2020)

- Giám khảo đánh giá khách quan, toàn diện: Phong cách nhà giáo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Đánh giá tổng thể toàn bộ hoạt động giảng dạy.

- Điểm của thí sinh: Tổng số điểm theo thang điểm 100. Kết quả điểm của thí sinh là điểm thống nhất giữa 2 giám khảo chấm.

- Hướng dẫn chung nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn
I. Mục đích yêu cầu	10
Giáo viên nêu rõ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt cụ thể, gắn với câu chuyện: - Trẻ biết tên, hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện, hiểu được nghĩa của từ khó. - Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện, trả lời đúng câu hỏi, rõ ràng, mạch lạc. - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động và thể hiện tình cảm, thái độ phù hợp qua câu chuyện.	
II. Chuẩn bị	5
Giáo viên mô tả rõ: - Dự kiến địa điểm tổ chức, đội hình dạy trẻ, xây dựng môi trường học tập (nếu cần sử dụng). - Đồ dùng của cô, của trẻ: Tên, số lượng thiết bị, đồ dùng, trang phục (đạo cụ nếu có).	
III. Nội dung - Phương pháp - Hình thức tổ chức	50
Giáo viên thể hiện theo tiến trình hoạt động, thể hiện rõ phương pháp, hình thức tổ chức của môn học.	
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú	5
Giáo viên có thể sử dụng một trong các hình thức: Bài hát, câu đố, trò chơi, đồ dùng minh họa... ngắn gọn, nhẹ nhàng, phù hợp, sáng tạo, hấp dẫn trẻ, nội dung có liên quan đến bài dạy (chủ đề nếu có).	
2. Dạy bài mới hoặc nội dung chính	40
- Giáo viên giới thiệu tên truyện (có thể trước hoặc sau khi kể chuyện lần 1). - Kể chuyện diễn cảm cho trẻ nghe (số lần kể phù hợp với độ dài ngắn của tác phẩm văn học, thời gian và sự hứng thú của trẻ): Hình thức kể chuyện có sự thay đổi để hấp dẫn trẻ: bằng lời, kết hợp đồ	



Handwritten signature

dùng minh họa, phương tiện... sử dụng (hoặc mô tả dự kiến sẽ sử dụng giáo cụ trực quan) phù hợp với mỗi lần kể chuyện. - Đàm thoại, giảng giải, kể trích dẫn: + Nội dung câu hỏi dễ hiểu, rõ ý, phù hợp giúp trẻ nói được tên truyện, tên nhân vật, hiểu nội dung chính của câu chuyện, nhận xét được tính cách nhân vật... + Câu hỏi liên hệ thực tiễn phù hợp, có tính giáo dục tốt. + Giải thích từ khó đảm bảo dễ hiểu, phù hợp. - Giáo viên tạo cơ hội, phát huy tính tích cực, cho nhiều cá nhân trẻ được trả lời câu hỏi. Động viên, khuyến khích và khen ngợi trẻ kịp thời. Có sửa sai, sửa giọng cho trẻ.	
3. Kết thúc giờ học	5
Lựa chọn nội dung phù hợp, hình thức nhẹ nhàng (trò chơi, bài hát, bài thơ...).	
IV. Sáng tạo	20
- Giáo viên có giọng kể truyền cảm, gây hứng thú, hấp dẫn trẻ. - Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động sáng tạo, hiệu quả; chuyển tiếp các hoạt động nhẹ nhàng, hợp lý. - Mô tả (sử dụng) đồ dùng, phương tiện dạy học sáng tạo, hiệu quả. - Xử lý các tình huống sư phạm (giả định) linh hoạt, phù hợp.	
V. Thời gian	5
Thực hành giảng dạy không quá 30 phút và phân bổ hợp lý trong tiến trình hoạt động.	
VI. Phong cách nhà giáo	10
- Giáo viên không nói giọng, nói lắp. - Tác phong sư phạm, trang phục phù hợp, ngôn ngữ mạch lạc, tự tin, có khả năng thu hút trẻ.	
TỔNG SỐ ĐIỂM	100



HƯỚNG DẪN CHUNG
Cách đánh giá kết quả tiết thực hành giảng dạy
đối với thí sinh dự tuyển giáo viên Tiểu học - năm 2020

(Kèm theo Hướng dẫn số 1780 /HD-BCĐ ngày 29/6/2020)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo phải nắm bắt được nội dung trình bày toàn bài giảng của thí sinh để đánh giá được một cách tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.

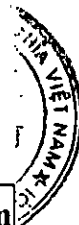
- Khuyến khích những bài giảng có sáng tạo, đổi mới trong việc vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh Tiểu học. Thí sinh có thể trình bày bài giảng theo các cách khác nhau nhưng đáp ứng được mục tiêu bài dạy thì vẫn cho đủ điểm.

- Việc chi tiết hóa điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất trong Hội đồng chấm. Điểm toàn bài tối đa là 10 điểm.

- Điểm cuối cùng của bài là điểm thống nhất của các giám khảo.

B. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1. Mục tiêu của bài học	- Chính xác, rõ ràng, phù hợp với yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ và định hướng phát triển phẩm chất năng lực.	10
	- Chưa thật rõ mức độ yêu cầu của đơn vị kiến thức.	5
	- Không rõ ràng hoặc còn thiếu, còn nhầm lẫn.	2.5
2. Xác định công việc cần chuẩn bị	- Chuẩn bị nội dung, phương tiện của thầy và trò đầy đủ, phù hợp với thực tế giảng dạy, có tính logic, sáng tạo...	7.5
	- Chuẩn bị chưa phù hợp hoặc còn thiếu so với thực tế giảng dạy.	5
	- Chuẩn bị chỉ có của GV hoặc HS.	2.5
3. Cấu trúc và phân bố thời gian	- Đảm bảo đầy đủ cấu trúc tiết dạy, phân bố thời gian hợp lý, khoa học.	7.5
	- Cấu trúc tiết dạy chưa rõ ràng, phân bố thời gian tương đối hợp lý, khoa học.	5
	- Cấu trúc tiết dạy chưa đầy đủ, phân bố thời gian chưa hợp lý, khoa học.	2.5
4. Nội dung dạy học	- Nội dung dạy học chính xác, đầy đủ, có tính hệ thống. Khai thác kiến thức tốt, làm rõ nội dung trọng tâm, xác định kiến thức dạy học phân hóa đối tượng học sinh. Chú ý khắc sâu, mở rộng kiến thức; liên hệ, giáo dục học sinh phù hợp.	20
	- Nội dung dạy học chính xác, đầy đủ. Khai thác kiến thức tương đối tốt, xác định kiến thức dạy học phân hóa đối tượng học sinh. Chú ý khắc sâu, mở rộng kiến thức; liên hệ, giáo dục học sinh phù hợp.	15
	- Nội dung dạy học chính xác, đầy đủ. Khai thác kiến thức còn dàn trải. Chưa chú ý khắc sâu, mở rộng kiến thức; liên hệ, giáo dục học sinh còn mờ nhạt.	10



[Handwritten signature]

5. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	- Có phương pháp hợp lý từng phần, hệ thống câu hỏi dẫn dắt học sinh khai thác nội dung kiến thức hợp lý, phát huy tính tích cực của học sinh và phân hóa được học sinh trong lớp.	25
	- Phương pháp dạy chưa thật hợp lý, hệ thống câu hỏi để dẫn dắt học sinh khai thác nội dung chưa thật hợp lý.	20
	- Phương pháp dạy chưa thật hợp lý, hệ thống câu hỏi để dẫn dắt học sinh khai thác nội dung còn luẩn quẩn, chưa phát huy được tính tích cực của học sinh.	15
	- Nặng về thuyết trình, chưa chú ý đến việc gợi mở, nêu vấn đề hoặc chưa chú ý đến việc liên hệ kiến thức cũ, các câu hỏi còn vụn vặt.	10
6. Sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học	- Sử dụng phù hợp với hoạt động dạy học và đặc trưng bộ môn, sử dụng hiệu quả.	7.5
	- Sử dụng phù hợp với hoạt động dạy học và đặc trưng bộ môn, chưa khai thác hiệu quả.	5
	- Sử dụng không phù hợp với hoạt động dạy học và đặc trưng bộ môn, khai thác không hiệu quả.	2.5
7. Kiểm tra, đánh giá	- Quan tâm đến việc đánh giá hoạt động nhận thức của học sinh bằng nhiều hình thức phong phú: giáo viên đánh giá học sinh, học sinh đánh giá học sinh, học sinh tự đánh giá,...	5
	- Quan tâm đến việc đánh giá hoạt động nhận thức của học sinh nhưng hình thức chưa phong phú.	2.5
8. Trình bày bảng, tác phong sư phạm	- Trình bày bảng hợp lý, chữ viết đẹp, diễn đạt trôi chảy, phát âm chuẩn, tư thế tác phong phù hợp.	7.5
	- Trình bày bảng tương đối hợp lý, chữ viết cẩn thận, rõ ràng, diễn đạt trôi chảy, phát âm chuẩn, tư thế tác phong tương đối phù hợp.	5
	- Trình bày bảng chưa hợp lý, diễn đạt còn lúng túng, phát âm chưa chuẩn, tư thế tác phong chưa phù hợp.	2.5
9. Dự kiến, xử lý tình huống	- Phát hiện và xử lý kịp thời các khó khăn của HS, những phát sinh từ phương tiện, đồ dùng dạy học.	10
	- Đã có dự đoán nhưng phần xử lý chưa đạt hiệu quả sư phạm.	5
	- Có dự đoán nhưng không xử lý.	2.5

HƯỚNG DẪN CHUNG**Cách đánh giá kết quả tiết thực hành giảng dạy****đối với thí sinh dự tuyển giáo viên Trung học cơ sở - năm 2020**

(Kèm theo Hướng dẫn số 1780 /HD-BCĐ ngày 29/6/2020)

A. ĐỐI VỚI CÁC MÔN VĂN HÓA**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo phải nắm bắt được toàn bộ nội dung trình bày toàn bài soạn của thí sinh để đánh giá được một cách tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.

- Khuyến khích những thực hành bài soạn có tính sáng tạo, diễn đạt gãy gọn, trình bày cẩn thận, đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Thí sinh có thể trình bày bài soạn theo các cách khác nhau nhưng đáp ứng được những yêu cầu cơ bản vẫn cho đủ điểm.

- Việc chi tiết hóa điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không lệch với hướng dẫn chấm và phải được thống nhất trong hội đồng chấm. Điểm tối đa bài tối đa 10 điểm. Các nội dung thực hành theo các cấp độ khác nhau được cho điểm tương ứng theo gợi ý chi tiết.

- Điểm cuối cùng của bài là điểm thống nhất của các giám khảo.

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1. Mục tiêu của bài học	- Chính xác, rõ ràng, phù hợp với yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng, thái độ và định hướng phát triển phẩm chất năng lực.	10
	- Chưa thật rõ mức độ yêu cầu của đơn vị kiến thức.	5
	- Không rõ ràng hoặc còn thiếu, còn nhầm lẫn.	2,5
2. Xác định công việc cần chuẩn bị	- Chuẩn bị nội dung, phương tiện của thầy và trò để đạt được mục tiêu bài học (Chuẩn bị phù hợp với thực tế giảng dạy, có tính logic, sáng tạo...)	10
	- Chuẩn bị đơn thuần SGK, Sách giáo viên.	7,5
	- Chuẩn bị chỉ có của GV.	5
	- Chuẩn bị chỉ có của HS.	2,5
3. Các hoạt động phù hợp với mục tiêu bài học	- Hoạt động khởi động; tìm hiểu kiến thức mới; củng cố, đánh giá; hoạt động vận dụng/hướng dẫn học ở nhà.	10
	- Các hoạt động phù hợp nhưng còn thiếu.	5
	- Các hoạt động tìm hiểu kiến thức mới chưa phù hợp.	2,5
4. Sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học	- Lựa chọn phù hợp với mỗi hoạt động dạy học, phù hợp với đặc trưng bộ môn, sử dụng hiệu quả.	10
	- Lựa chọn phù hợp, chưa khai thác hiệu quả.	5
	- Lựa chọn nghèo nàn, khai thác không hiệu quả.	2,5
5. Phương pháp, kĩ thuật dạy học	- Phương pháp và kĩ thuật dạy học sinh động, hình thức tổ chức phù hợp, hiệu quả, tích cực hóa hoạt động học tập của HS.	10
	- Thực hiện nhiều hơn 2 phương pháp dạy học nhưng đơn điệu, nhàm chán.	5
	- Nặng về thuyết trình, không phát huy tính tích cực của HS.	2,5



[Handwritten signature]

6. Tổ chức hoạt động cho HS	- Tổ chức tốt các bước: Chuyên giao nhiệm vụ cho HS; Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ; HS báo cáo sản phẩm; Chuẩn hóa nội dung học tập - Các hoạt động của thầy và trò chưa rõ ràng, hợp lí. - Các hoạt động của thầy và trò còn thiếu.	10 5 2,5
7. Kiểm tra, đánh giá	- Phương án kiểm tra, đánh giá HS đa dạng, hiệu quả. - Tiêu chí đánh giá HS chưa phân loại theo đối tượng. - Hệ thống câu hỏi, bài tập đánh giá chưa phù hợp.	10 0.5 0.25
8. Dẫn dắt các phần kiến thức, hệ thống câu hỏi	- Sinh động, hấp dẫn HS, đúng thời điểm(phương pháp, hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập lời dẫn và hệ thống câu hỏi) - Đầy đủ nhưng đơn điệu không hấp dẫn - Lời dẫn, câu hỏi vụn vặt, khó hiểu, chưa hợp lí...	10 5 2,5
9. Dự kiến, xử lý tình huống	- Phát hiện và xử lý kịp thời các khó khăn của HS, những phát sinh từ phương tiện, đồ dùng dạy học. - Đã có dự đoán nhưng phần xử lý chưa đạt hiệu quả sư phạm. - Có dự đoán nhưng không xử lý.	10 5 2,5
10. Chất lượng kiến thức truyền đạt	- Đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, nội dung kiến thức có liên hệ thực tiễn. - Nội dung truyền đạt kiến thức đầy đủ, có chú ý khai thác kiến thức nhưng chưa thật tốt. - Đủ nội dung nhưng đôi chỗ chưa thật chính xác, việc khai thác kiến thức mới còn dàn trải, chưa chú ý khắc sâu những nội dung chính.	10 5 2,5

B. ĐỐI VỚI MÔN THỂ DỤC

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo phải nắm bắt được toàn bộ nội dung trình bày toàn bài soạn của thí sinh để đánh giá được một cách tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.

- Khuyến khích những thực hành bài soạn có tính sáng tạo, diễn đạt gãy gọn, trình bày cẩn thận, đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Thí sinh có thể trình bày bài soạn theo các cách khác nhau nhưng đáp ứng được những yêu cầu cơ bản vẫn cho đủ điểm.

- Việc chi tiết hóa điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và phải được thống nhất trong hội đồng chấm. Điểm toàn bài tối đa 10 điểm. Các nội dung thực hành theo các cấp độ khác nhau được cho điểm tương ứng theo gợi ý chi tiết.

- Điểm cuối cùng của bài là điểm thống nhất của các giám khảo.

II. THANG ĐIỂM/BIỂU ĐIỂM CHẤM

Nội dung	Điểm
Phần I. Mục tiêu và công tác chuẩn bị	10
1. Xác định được mục tiêu của tiết học : Kiến thức/Kỹ năng/ Thái độ	5

2. Công tác chuẩn bị: Chuẩn bị của thầy; Chuẩn bị của trò	5
Phần II. Tiến trình lên lớp thực hành	90
1. Nội dung bài giảng - Giáo án soạn rõ ràng, có trọng tâm, dễ hiểu, dễ nhớ; - Có tính giáo dục và tính thực tiễn; - Truyền thụ cho HS dễ tiếp thu, kiến thức đúng; - Thị phạm động tác đúng, đẹp	30
2. Phương pháp thực hiện nhiệm vụ lên lớp - Có đổi mới phương pháp theo hướng tích cực hóa người học, chú trọng đến vấn đề nâng cao sức khoẻ, thể lực cho HS; - Kiểm tra và bổ sung kiến thức cũ có hiệu quả; - Củng cố khắc sâu kỹ thuật động tác; - Phát hiện lỗi sai và sửa chữa cho HS; - Thể hiện phương pháp đặc trưng của bộ môn (sức khoẻ, giới tính, lứa tuổi); - Vệ sinh an toàn trong tiết dạy; - Phương pháp tổ chức lên lớp hợp lý, hiệu quả cao; - Đảm bảo đúng định lượng bố cục của giáo án...	35
3. Nề nếp dạy học - Thầy mẫu mực - Trò nghiêm túc	10
4. Hiệu quả tiết học - Lượng vận động hợp lý, giờ học sinh động gây được hứng thú cho HS; - HS nắm được kỹ thuật động tác và thực hiện tương đối tốt kỹ thuật đó; - Củng cố nội dung của tiết học cho HS...	10
5. Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học - Đảm bảo đầy đủ đồ dùng dạy học hợp lý phục vụ cho tiết dạy; - Có sáng tạo (sáng tạo dụng cụ hợp lý, phục vụ hiệu quả cho tiết dạy)	5



du